

Thái Bình, ngày 11 tháng 12 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi:** Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Biên bản họp thường trực Hội đồng khoa học kỹ thuật ngày 11/12/2024 của Bệnh viện trong đó có nội dung:

- Thống nhất danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật Mua sắm phụ kiện sửa chữa hệ thống phẫu thuật nội soi hãng Karl Storz tại khoa Gây mê hồi sức.

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá các gói thầu: Mua sắm phụ kiện sửa chữa hệ thống phẫu thuật nội soi hãng Karl Storz tại khoa Gây mê hồi sức với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Quang Trung, Thành Phố. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:

2.1. Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Ks. Nguyễn Văn Hiến – Phòng Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0977.983.964

2.2. Bảng báo giá: CN. Phan Minh Ánh- phòng Tài chính kế toán, số điện thoại: 0336.846.632 – email: [quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com](mailto:quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Ks. Nguyễn Văn Hiến – Phòng Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0977.983.964

- Hồ sơ pháp lý gồm:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

- Hồ sơ sản phẩm gồm:

+ Catalog, hình ảnh sản phẩm

3.2. Bảng báo giá (**Theo mẫu báo giá đính kèm**):

- Bản ký đóng dấu: Gửi về CN. Phan Minh Ánh, phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (*Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định*).

- File mềm: (File scan báo giá, file scan catalog, file word, excel thông số kỹ thuật, mô tả dịch vụ) gửi vào email: [quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com](mailto:quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com).

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 07h ngày 12 tháng 12 năm 2024 đến hết 17h ngày 23 tháng 12 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

## II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ.

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dây cao tần đơn cực	Dây cao tần đơn cực, chân cắm cỡ 4mm, chiều dài $\geq 3m$	Chiếc	4
2	Dây cao tần đơn cực	Dây cao tần đơn cực, chiều dài $\geq 300cm$ , sử dụng với điện cực 2 chân cắm	Chiếc	2
3	Điện cực phẫu tích và cầm máu	Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L, vỏ bọc cách điện, có chân cắm đốt điện đơn cực. Cỡ 5mm, chiều dài $\geq 36cm$	Chiếc	3
4	Vỏ ngoài cách điện	Vỏ ngoài cách điện, có đầu tươi để vệ sinh. Cỡ 5mm, chiều dài $\geq 36cm$	Chiếc	15
5	Ống soi 30 độ	Ống soi hướng nhìn $\geq 30$ độ, đường kính $\geq 10mm$ , chiều dài làm việc $\geq 31cm$ , có thể hấp tiệt trùng, sử dụng thấu kính hình gậy, đầu ống có bọc saphia chống xước	Chiếc	1
6	Hàm forceps kẹp và phẫu tích	Hàm forceps kẹp và phẫu tích. Hàm dài $\geq 22mm$ , hoạt động kép. Cỡ 5mm, chiều dài $\geq 36cm$	Chiếc	3
7	Hàm forceps có răng cưa	Hàm forceps. Có răng cưa không gây tổn thương, hàm dài $\geq 26mm$ , mở cửa sổ, hoạt động đơn. Cỡ 5mm, chiều dài $\geq 36cm$	Chiếc	3
8	Hàm forceps BABCOCK	Hàm forceps BABCOCK, không gây tổn thương, mở cửa sổ, hoạt động kép, hàm dài $\geq 18mm$ . Cỡ 5mm, chiều dài $\geq 36cm$	Chiếc	2
9	Van đa năng 11mm	Van đa năng cho trocar size 11mm	Chiếc	12
10	Van đa năng 6mm	Van đa năng cho trocar size 6mm	Chiếc	12
11	Nắp cao su 11mm	Nắp cao su dùng cho trocar cỡ 11mm	Chiếc	15
12	Nắp cao su 6mm	Nắp cao su dùng cho trocar cỡ 6mm	Chiếc	15
13	Dây dẫn sáng	Dây dẫn sáng bằng sợi quang, đầu nối thẳng, chịu nhiệt tốt, có khoá an toàn, đường kính 4.8 mm, dài $\geq 250$ cm	Chiếc	4
14	Xylanh bơm rửa bàng quang	Xylanh bơm rửa bàng quang $\geq 150$ ml	Chiếc	1
15	Dây cao tần đơn cực	Dây cao tần đơn cực, dài $\geq 300cm$ , đầu cắm 4mm, dùng với tay cắt nội soi đơn cực	Chiếc	2

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
16	Vỏ trong xoay được	Vỏ trong xoay được, với lớp cách điện bằng gốm, sử dụng với vỏ ngoài ống soi cắt, cỡ 26 Fr	Chiếc	2
17	Ống kính nội soi 30 độ	Ống kính nội soi quang học, hướng nhìn $\geq 30$ độ, đường kính 4mm, có thể hấp tiệt trùng, trong lòng có gắn thấu kính hình gậy, thị kính có bọc saphia chống xước	Chiếc	2
18	Hàm forceps lưỡng cực	Hàm forceps lưỡng cực, hàm rộng 3 mm. Cỡ 5mm. Chiều dài $\geq 33$ cm.	Chiếc	6
19	Ống kính nội soi 70 độ	Ống kính nội soi quang học, hướng nhìn $\geq 70$ độ, đường kính 4mm, chiều dài $\geq 30$ cm, có thể hấp tiệt trùng, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc saphia chống xước	Chiếc	1
20	Tay cắt nội soi đơn cực	Tay cắt nội soi đơn cực, dùng với điện cực loại 1 chân cắm, ở vị trí nghi điện cực ở ngoài vỏ	Chiếc	1
21	Tay cắt nội soi lưỡng cực	Tay cắt nội soi lưỡng cực, dùng với điện cực loại 2 chân cắm, ở vị trí nghi điện cực ở ngoài vỏ	Chiếc	1
22	Kìm kẹp kim	Kìm kẹp kim, hàm thẳng, tay cầm thẳng, có khóa. Cỡ 5 mm, chiều dài $\geq 33$ cm.	Chiếc	3
23	Ống tưới hút	Ống tưới hút, bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông, van khóa điều khiển bằng một tay, cỡ 5 mm, dài $\geq 36$ cm	Chiếc	1
24	Tay cầm của ống tưới hút	Tay cầm của ống tưới hút, có van khoá 2 chiều, có thể hấp tiệt trùng, sử dụng cho ống tưới hút cỡ 3, 3.5 và 5 mm	Chiếc	2
25	Hàm forceps kẹp nhiều răng	Hàm forceps kẹp nhiều răng, hàm rộng 4.8mm, dài 14mm, hoạt động đơn, dùng để kẹp chính xác và không gây tổn thương. Cỡ 5mm, chiều dài $\geq 36$ cm	Chiếc	2
26	Lưỡi kéo cong	Lưỡi kéo cong, hàm hoạt động kép, có răng cưa, hàm dài $\geq 20$ mm, cỡ 5mm, chiều dài $\geq 36$ mm	Chiếc	2
27	Dây cao tần lưỡng cực	Dây cao tần lưỡng cực, chiều dài $\geq 300$ cm	Chiếc	4
28	Forceps gấp sỏi cỡ 4Fr	Forceps gấp sỏi cỡ 4 Fr, thân cứng, chiều dài $\geq 60$ cm, hàm hoạt động kép, sử dụng với ống soi niệu quản bề thận.	Chiếc	1
29	Forceps gấp sỏi cỡ 5Fr	Forceps gấp sỏi cỡ 5 Fr, thân cứng, chiều dài $\geq 60$ cm, hàm hoạt động kép, sử dụng với ống soi niệu quản bề thận.	Chiếc	1


  
 IỆN  
 OA  
 H

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
30	Rọ lấy sỏi	Rọ lấy sỏi, làm bằng nitinol, có đầu tip, xoắn, cỡ 3 Fr, dài $\geq 120$ cm, $\geq 4$ dây, đường kính rọ cỡ $\geq 16$ mm, dùng 1 lần	Chiếc	2
31	Dây CO2	Dây bơm khí, tiết trùng được, đường kính trong 9 mm, dài $\geq 250$ cm	Chiếc	3
32	Hàm kim kẹp clip	Hàm kẹp clip, cỡ 10 mm, chiều dài $\geq 36$ cm	Chiếc	2
33	Vỏ ngoài kim kẹp clip	Vỏ ngoài kim kẹp clip bằng kim loại	Chiếc	2
34	Tay cầm kim kẹp clip	Tay cầm kim kẹp clip bằng kim loại có khóa	Chiếc	2
35	Ống nội soi niệu quản bể thận	Ống soi niệu quản thân ống cỡ 7 Fr., đầu ống cỡ 6.5 Fr. Hướng nhìn $\geq 6$ độ, chiều dài $\geq 43$ cm. Có kênh dụng cụ cỡ 4.8 Fr dùng với dụng cụ cỡ 4 Fr.	Chiếc	1

Ghi chú: Tất cả hàng hóa phải dùng tương thích với hệ thống phẫu thuật nội soi, bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi hãng sản xuất Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị và thực hiện dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình (Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình).

3. Dự kiến ngày hoàn thành: 90 ngày

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không

- Dự kiến Thanh toán: Trong vòng 60 ngày từ ngày bàn giao nghiệm thu.

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá:

- Báo giá ghi rõ số điện thoại liên hệ khi cần thiết.

- Giấy tờ gửi kèm bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

+ Catalog, hình ảnh sản phẩm

+ Bản so sánh, đáp ứng thông số, tính năng kỹ thuật của Yêu cầu báo giá (ghi rõ tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật)

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên. /

Nơi nhận

- Như kính gửi

- Lưu: VT; VTTBYT.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
TS. BSKKII. Lại Đức Trí



Mẫu báo giá cung cấp hàng hóa, dịch vụ

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi:** Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Tỉnh Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Nước sản xuất <sup>(6)</sup>	Thông số kỹ thuật	Số lượng/Khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	.....										
<b>Tổng cộng</b>											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ..... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:



- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

- Cam kết về chất lượng của sản phẩm;
- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, không nâng khống giá;
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên.

....., ngày .... tháng ... năm 2024

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.